

NGUYỄN THÁI HẢI

959.775

ĐC

KH 300 PH

# Khí phách BIÊN HÙNG

Truyện lịch sử

NGUYỄN ĐỨC ỨNG  
ĐOÀN VĂN CỰ  
NH HÙNG TRẠI LÂM TRUNG



NHÀ XUẤT BẢN ĐỒNG NAI



## **NGUYỄN THÁI HẢI**

**Bút danh khác: KHÔI VŨ**  
**Hội viên Hội Nhà văn Việt Nam**  
**từ năm 1990**

**Đã in 27 tập truyện, tiểu thuyết,**  
**hồi ký, biên soạn du lịch & 33 tập**  
**truyện, truyện dài cho thiếu nhi**

**Giải thưởng Hội Nhà văn VN**  
**(1989-1990) với tiểu thuyết LỜI**

**NGUYỄN HAI TRĂM NĂM**

**Giải thưởng “Vi tương lai đất**  
**nước” của TP Hồ Chí Minh**

**(1993) với truyện dài thiếu nhi**

**CHA CON ÔNG MẮT MÈO**

**Giải thưởng Dự án hỗ trợ văn**  
**học Việt Nam – Đan Mạch (2006)**

**với truyện ngắn HAI CON ĐIỀU**  
**BAY THÁP**

**Giải thưởng VHNT Trịnh Hoài**  
**Đức của Đồng Nai lần 2 (2005) và**

**lần 3 (2010) với tiểu thuyết**  
**NHỮNG NGƯỜI NUÔI LỬA và**

**tập truyện PHÙ PHIẾM BÊN**  
**BIỂN**

*Khí  
phách  
Biên  
Hùng*

959.775  
KH 800 PH

NGUYỄN THÁI HẢI

# KHÍ PHÁCH BIÊN HÙNG

Truyện lịch sử

THƯ VIỆN  
TỈNH ĐỒNG NAI

2021/ĐC/VV 001783

NHÀ XUẤT BẢN ĐỒNG NAI

## LỜI NÓI ĐẦU

Tháng 2 năm Mậu Dần 1698, chúa Nguyễn Phúc Chu cử Thống suất Nguyễn Hữu Cảnh vào kinh lược xứ Đồng Nai. Nguyễn Hữu Cảnh lập nên phủ Gia Định gồm hai huyện: huyện Tân Bình (vùng Sài Gòn) lập dinh Phiên Trấn và huyện Phước Long (vùng Đồng Nai) lập dinh Trấn Biên.

Vua Gia Long lên ngôi năm 1802 đổi phủ Gia Định thành trấn Gia Định. Qua năm 1808 lại đổi trấn Gia Định ra Gia Định thành, gồm 5 trấn: Phiên An, Biên Hòa, Định Tường, Vĩnh Thanh và Hà Tiên.

Năm Minh Mạng thứ 13 (Nhâm Thìn 1832), vua bãi bỏ Gia Định thành, chia 5 trấn cũ thành 6 tỉnh (Phiên An - sau đổi thành Gia Định, Biên Hòa, Định Tường, Vĩnh Long, An Giang và Hà Tiên), gọi chung là Nam Kỳ hay Nam Kỳ Lục tỉnh. Dân chúng còn tự chia đôi thành ba tỉnh miền Đông gồm Gia Định, Định Tường, Biên Hòa và ba tỉnh miền Tây gồm Vĩnh Long, An Giang, Hà Tiên.

Năm 1861, Pháp đánh chiếm được tỉnh Biên Hòa. Một năm sau thì cả ba tỉnh miền Đông đều rơi vào tay Pháp. Qua năm 1867, đến lượt ba tỉnh miền Tây còn

## 6 \* Khí phách Biên Hùng

lại của Nam Kỳ Lục tỉnh cũng bị chiếm nốt. Những anh hùng chống Pháp vốn là quan tướng của triều Nguyễn không khuất phục như Nguyễn Đức Ưng,... (miền Đông), Trương Công Định, Nguyễn Trung Trực,... (miền Tây), chiến đấu chống giặc và đều hy sinh nơi trận tiền hoặc bị giặc xử bắn. Người Pháp lần lượt thiết lập nên hành chính tại các địa phương để cai trị Nam Kỳ. Họ gọi vùng đất mới chiếm được là Basse - Cochinchine (Vùng Cochinchine hạ).

Từ ngày 1/1/1900, thực dân Pháp chia miền Nam thành 20 tỉnh cùng 3 thành phố độc lập là Sài Gòn, Chợ Lớn và Cap Saint Jacques (Vũng Tàu ngày nay). Đứng đầu mỗi tỉnh là một Chủ tỉnh. Nơi làm việc trước gọi là Tòa Tham biện được đổi thành Tòa Bố. (Đến năm 1944 sau này thì là 21 tỉnh).

Thời gian trước và sau năm 1900, với mục đích chống Pháp giành độc lập cho đất nước, nhiều tổ chức hội kín yêu nước đã được bí mật thành lập khắp miền Nam nhưng hầu hết đã thất bại. Ở tỉnh Biên Hòa (nay một phần là tỉnh Đồng Nai) ông Đoàn Văn Cự chiêu mộ nghĩa sĩ nổi dậy ở Bình Đa, thôn Vĩnh Cửu. Ông chọn Bưng Kiệu làm căn cứ địa để chiêu tập nghĩa binh, rèn vũ khí, luyện võ nghệ, chờ ngày hành động. Năm 1905, gặc Pháp biết được sự xuất hiện của hội kín, bất ngờ kéo quân đến Bưng Kiệu tấn công. Ông Đoàn Văn Cự và các nghĩa binh đã chống cự quyết liệt nhưng vì thế yếu hơn địch nên đã anh dũng hy sinh. Nhân dân đã chôn ông cùng 16 nghĩa sĩ chung một ngôi mộ ở suối Linh.

Tiếp theo là một hội kín khác được thành lập ở vùng

Gò Mội trong tỉnh. Tháng 2 năm 1916, trại Lâm Trung tổ chức tấn công vào các công sở của quân Pháp như các nhà hội, nhà làng, đặc biệt là khám đường Biên Hòa, để giải thoát cho số thanh niên bị bắt lính mà Pháp đang tạm giữ tại các nơi này, chờ đưa xuống tàu đi tham gia thể chiến thứ nhất ở nước ngoài. Cuộc tấn công tuy đạt được đôi phần kết quả nhưng về toàn cục thì thất bại. Các thủ lĩnh trại Lâm Trung lần lượt bị Pháp bắt và đưa ra tòa Đại hình xét xử, sau đó 9 thủ lĩnh bị giặc xử tử hình.

\*\*\*

Bộ truyện lịch sử KHÍ PHÁCH BIÊN HÙNG, được viết dựa trên những sự kiện lịch sử vừa kể trên. Trong tên của bộ sách, Biên Hùng có nghĩa là đất Trấn Biên hào hùng, tức tỉnh Biên Hòa xưa. Là sáng tác văn học, tác giả có những phần hư cấu cần thiết nhưng vẫn giữ đúng những sự kiện chính mà đáng tiếc là lịch sử đã chỉ ghi lại một cách khá sơ lược và e rằng sẽ không có sự bổ sung nào.

Đây là những câu chuyện lịch sử thời chống Pháp tại Biên Hòa mà đến nay ít được mọi người nhắc nhở, tiềm ẩn nguy cơ đi vào quên lãng. Tác giả mong muốn với cách thể hiện bằng một thể loại văn học của mình, câu chuyện bi hùng này sẽ được tiếp nhận hào hứng hơn với bạn đọc các thành phần hay lứa tuổi, trong đó đặc biệt là với các em thiếu nhi, lứa tuổi rất cần được hun đúc lòng yêu nước.

TÁC GIẢ

## **8 \* Khí phách Biên Hùng**

## Phần I

# LŨY KÝ GIANG

## **10 \* Khí phách Biên Hùng**

## I

*Giặc như nước lũ đến chân  
Giữ từng tấc đất quân dân một lòng*

Chưa tròn mười tháng kể từ khi chiếm được đại đồn Chí Hòa<sup>(1)</sup>, quân Pháp lại tiến đánh thành Biên Hòa. Trong trận chiến ở đại đồn, tướng Nguyễn Duy tử trận, tướng Nguyễn Tri Phương bị thương phải rút quân về Biên Hòa, gấp rút xây dựng đồn lũy, chuẩn bị chống giặc.

Từ kinh thành Huế, vua Tự Đức cử Nguyễn Bá Nghi làm Khâm sai đại thần, cùng Tôn Thất Đính đem 4000 quân vào Nam. Nhưng ông này vốn chủ hòa nên dâng tấu lên vua xin giảng hòa với Pháp với lý do lực lượng đôi bên quá chênh lệch về nhiều mặt. Ông cho đóng quân ở vùng biển Bình Thuận.

Vua cũng cho gọi Nguyễn Đức Ứng là một lãnh binh đến, giao quyền trấn giữ huyện Long Thành là vùng đất nối giữa Biên Hòa và vùng biển Phước Tuy, không cho giặc chiếm hết tỉnh Biên Hòa.

## 12 \* Khí phách Biên Hùng

Trước ngày ra đi, Nguyễn Đức Ứng căn dặn vợ con:

- Ta đi có thể không trở lại. Nhưng đó là phận làm quan, ăn bổng lộc của triều đình thì phải sẵn sàng hy sinh cho dân cho nước. Nếu ta gặp chuyện không may, hãy cho người vào Nam tìm nơi ta yên nghỉ mà tu bổ, tôn tạo để người đời sau đến thăm và nhớ đến mối thù với giặc Pháp...

Vợ con ông không để rơi một giọt nước mắt dù trong lòng họ đang tan nát theo từng lời của chồng, cha.

\*\*\*

Việc đầu tiên của lãnh binh Nguyễn Đức Ứng khi đến Long Thành là chỉnh đốn đội ngũ. Ông ban lệnh chiêu tập những người lính thất trận từ đồn Chí Hòa đang lưu lạc trong vùng để bổ sung vào đội quân triều đình dưới quyền mình. Đích thân lãnh binh gặp từng người lính vừa hỏi chuyện vừa ngầm kiểm tra. Việc quân binh, võ nghệ không có gì khó đánh giá, tất cả đều đạt yêu cầu. Lo lắng của vị chỉ huy là xuất thân của từng người, có đúng là lính thất trận hay là tay sai của giặc giả danh xâm nhập vào đội ngũ quân triều đình... Rất may là có hai người lính trẻ tên Sáu và Vịnh Biên đã giúp lãnh binh xác nhận những ai là đồng đội cũ của họ. Vịnh Biên lanh lợi còn Sáu thì thật thà, nhưng võ nghệ của Sáu lại vượt trội.

Nhiều trai tráng ở Long Thành cũng tìm đến gặp vị lãnh binh. Một người đại diện nói:

- Chúng tôi thành thuộc địa hình, đường đi nước bước ở địa phương, chắc chắn sẽ giúp ích cho việc

chống giặc. Xin lãnh binh hãy thu nạp chúng tôi vào đội ngũ...

Lãnh binh thấy đề nghị của dân hợp lý, mặt khác cũng thể hiện lòng dân cương quyết bảo vệ quê hương, nên ông chấp thuận đưa họ vào đội ngũ và cấp tốc cho huấn luyện.

Trong số vài chục người lính địa phương, có một người lớn tuổi khai quê ở Long Thuận, nơi có nhánh sông Ký Giang của dòng sông Phước Long<sup>(2)</sup>. Ông này tên là Hưng Cơ, trong đợt tuyển đầu tiên đã suýt bị loại vì lớn tuổi. Ông xin được gặp lãnh binh để bẩm báo:

- Thưa lãnh binh, đánh giặc đâu chỉ là nổ súng hay dùng gươm giáo, võ nghệ mà chiến đấu. Đánh giặc còn phải có chiến thuật, cơ mưu. Chiến thuật tốt, cơ mưu hay có thể chuyển bại thành thắng, chuyển yếu thành mạnh. Tôi tuy lớn tuổi hơn đám trai tráng, đánh nhau với giặc có thể không bằng họ, nhưng tôi có thể có những lời bàn hữu dụng. Xin lãnh binh hãy thu nạp tôi.

Hưng Cơ được đứng trong hàng ngũ dưới quyền lãnh binh, lập tức đưa ra kế sách lập lũy Ký Giang để ngăn bước giặc. Lãnh binh chăm chú nghe rồi lại cùng Hưng Cơ đi thực địa.

Trở về doanh trại, lãnh binh thông báo rằng ông đồng ý lập lũy Ký Giang.

\*\*\*

Thực ra Hưng Cơ mới ngoài bốn mươi. Nhưng nét phong trần trên gương mặt ông cùng mái tóc cháy nắng đã khiến ông nhìn như một ông già. Ông biết chữ Hán,

## 14 \* Khí phách Biên Hùng

có lẽ cũng từng đọc nhiều sách nên hiểu biết rộng. Có vợ và hai đứa con, sống đời một nông dân bình thường không phải là cuộc sống mà Hưng Cơ hài lòng. Giặc Pháp tiến chiếm nước ta từ biển vào như một cơn lũ ào ạt tàn phá xóm làng, tàn phá cả lòng người. Hưng Cơ không thể ngồi yên.

Sai người tìm hiểu thêm về Hưng Cơ, lãnh binh biết thêm một điều bí mật là trong hàng ngũ nghĩa binh địa phương, có cả con trai lớn của ông ta, tên là Hưng Nhân. Chàng trai mười tám tuổi nhìn khôi ngô, lúc nào cũng hùng hực khí thế chờ đợi giết giặc. Anh chăm chỉ luyện tập cùng bạn bè và cũng giữ bí mật mình là con của Hưng Cơ. Khi phải công khai chuyện này, Hưng Nhân nói:

- Thừa lãnh binh, chúng tôi tuy là cha con nhưng ai có việc nấy.

Hưng Cơ cũng nói với lãnh binh:

- Cha con tôi là hai người có hai nhiệm vụ khác nhau. Xin lãnh binh cứ sai khiến mỗi người theo chủ kiến của người.

Ông còn nói thêm:

- Trước lúc gia nhập quân cơ, tôi đã dặn dò vợ và đứa con gái ở nhà phải sẵn sàng cùng bà con vùng Long Thuận giúp việc hậu cần cho binh lính khi cần thiết...

Lãnh binh xúc động:

- Vậy là cả gia đình người đều tham gia đánh giặc rồi.

Lãnh binh rất mến và tin dùng cha con Hưng Cơ, Hưng Nhân. Ông vui vì thấy lòng dân quy về một mối

và có thêm điều kiện để củng cố niềm tin sẽ thắng giặc. Có lúc ông nhớ lại lời căn dặn vợ con của mình rồi tự trách mình đã bi quan. Không! Ông sẽ là người chiến thắng và có ngày trở lại quê hương, kinh đô Huế, với bao nét đẹp xưa xưa và kiêu kỳ.

---

(1) Đồn Chí Hòa còn được gọi là Kỳ Hòa. Chí Hòa nguyên là tên của một làng ở đất Gia Định, được lấy để đặt cho một đại đồn mà quân triều Nguyễn xây dựng để chống Pháp. Khi đại đồn rơi vào tay Pháp, các sử gia Pháp đã nhắc đến trận đánh này nhưng phát âm lệch và viết Chí Hòa thành Kỳ Hòa.

(2) Phước Long Giang là tên cũ của sông Đồng Nai.

## II

*Từ xa tin đến dập dồn  
Một vùng Long Thuận chiến công đợi chờ*

Ngoài số người tâm phúc theo từ Huế vào, lãnh binh Nguyễn Đức Ứng cho cả Hưng Cơ và Vĩnh Biên tham dự cuộc họp bàn chiến thuật.

Trước hết, một người tâm phúc của lãnh binh cho biết Pháp đã bắt đầu tiến đánh thành Biên Hòa từ ngày 15 tháng 12 với sức tấn công như vũ bão:

- Giặc sẽ nhanh chóng chiếm được thành Biên Hòa thôi. Sau đó, chúng sẽ qua đánh Long Thành để hướng về phía biển Phước Tuy.

Hưng Cơ thì cho biết lực lượng địa phương trấn giữ huyện lỵ rất yếu, e rằng sẽ sớm thất thủ khi quân Pháp từ thành Biên Hòa kéo đến.

Vĩnh Biên nhận định về giặc Pháp, rằng chúng có quân số hùng hậu, lại có hỏa lực mạnh nên quân ta cần phải tiêu hao dần lực lượng của giặc trước khi đánh trận quyết tử:

- Ta nên bố trí quân phục kích giặc trên đường tiến của chúng. Tiêu diệt được càng nhiều lính Pháp thì chúng ta càng có lợi ở mặt trận sau.

Hưng Cơ lại thêm:

- Trận quyết tử nên chờ đến đêm tối. Giặc còn xa lạ với địa hình trong khi những người lính địa phương như tôi lại quá quen thuộc, sẽ hỗ trợ toàn quân tiêu diệt giặc...

Lãnh binh ghi nhận mọi lời bàn. Cuối cùng, ông thống nhất chiến thuật: chủ động hướng trận quyết chiến với giặc Pháp diễn ra vào buổi tối tại lũy Ký Giang.

Hưng Cơ và lính Sáu ở lại đại quân chờ đánh trận đêm Ký Giang. Vĩnh Biên và Hưng Nhân tham gia đội quân phục kích ngăn chặn quân Pháp trước đó.

\*\*\*

Hưng Nhân đi cùng Vĩnh Biên tìm địa điểm sẽ phục kích quân Pháp. Sau đó, hai người ghé qua huyện lỵ để nghe ngóng tin tức. Một người lính ở đây kể lại:

- Đích thân tướng Bonard chỉ huy hai chiến hạm có đội quân một ngàn lính Pháp và Tây Ban Nha theo đường sông đi đánh thành Biên Hòa. Họ đã hạ được những đồn nhỏ do tướng Nguyễn Tri Phương vừa dựng lên một cách dễ dàng.

Một người lính khác vừa từ Biên Hòa về, hớt hải kể:

- Quân Pháp gặp cản đá do quân ta làm trên sông, thuyền chiến của ta cũng bắn hơn năm mươi phát súng thần công qua tàu của họ. Nhưng đạn của ta có sức công phá yếu nên chỉ làm gãy được cột buồm trên tàu họ... Giờ này chắc họ đã phá được cản đá và tiến gần hơn thành Biên Hòa rồi...

Một người lính khác nói với Vĩnh Biên:

TỈNH ĐỒNG NAI

2021/AC/1VV 001783

## 18 \* Khí phách Biên Hùng

- Hãy về báo cho lãnh binh biết về sức mạnh của quân Bonard và khuyên ngài nên suy nghĩ lại. Đánh nhau với họ, chúng ta chỉ là trứng chọi đá thôi...

Hưng Nhân lớn tiếng:

- Sao người lại có thể nói những lời làm nhụt nhuệ khí của quân dân ta như vậy!

Người lính kia không kém:

- Ta biết người mà Hưng Nhân. Cha con người mới đầu quân dưới trướng lãnh binh, có chiến đấu cũng chưa chắc bảo toàn được tính mạng. Đừng ngựa non háu đá để phải ân hận. Rồi còn mẹ người, còn em gái người ở nhà nữa. Chắc gì họ sẽ được yên thân...

Hưng Nhân không kiềm được nóng giận, xông đến bên người lính kia, Vịnh Biên phải can thiệp, kéo người lính trẻ về phía mình:

- Thôi đi. Nhiệm vụ của chúng ta là đến đây nghe ngóng tình hình chứ không phải để đôi co với người khác...

Anh ta cũng nói với người lính ở huyện lỵ:

- Chắc chắn tôi sẽ bẩm báo với lãnh binh những tin tức về chiến sự. Còn nhận định mạnh yếu thì tùy ở mỗi người nhưng không nên có tư tưởng chưa chiến đã bại...

Trên đường về doanh trại, Hưng Nhân vẫn còn tức tối lắm. Chàng trai trẻ nói:

- Thật đáng buồn khi trong hàng ngũ của ta có những người bạc nhược tinh thần như vậy...

- Tôi từng là lính chiến đấu với quân Pháp và bại trận dưới sức mạnh của họ nên tôi dễ dàng thông cảm

với người lính kia - Vịnh Biên nói - Trong đội ngũ nào cũng có đôi ba người yếu đuối về tinh thần chiến đấu như thế, khó mà trách họ...

\*\*\*

Mấy ngày sau, tin báo về đến doanh trại là tướng Bonard đã chiếm được thành Biên Hòa vào ngày 18 tháng 12. Ngay lập tức viên tướng Pháp ra lệnh cho một bộ phận quân Pháp lo việc ổn định an ninh vùng đất vừa lọt vào tay mình.

Lãnh binh Nguyễn Đức Ứng nhắm tính:

- Giặc sẽ mất một thời gian để đặt tạm hệ thống cai trị, đồng thời cũng tranh thủ nghỉ ngơi. Ta ước tính thời gian ấy ít lắm cũng mất chục ngày. Nghĩa là Bonard sẽ đem quân đánh ta vào khoảng cuối tháng này...

Hưng Cơ bàn:

- Quân ta cũng cần được ráo riết tập luyện và ăn uống bồi bổ. Tôi sẽ vận động bà con vùng Long Thuận này đóng góp lương thực cho quân ta...

Được sự chấp thuận của lãnh binh, Hưng Cơ lập tức lên đường về làng.

Đứa con gái nhỏ của ông là một thiếu nữ mười lăm, tình cờ gặp ông ở đầu làng. Nó vui mừng kể rằng thời gian hai người đàn ông trong nhà vắng mặt tuy chưa lâu nhưng hai người còn lại rất mong ngóng được gặp lại.

- Mà không phải để lấy tình cảm ra giữ chân cha và anh Hai đâu. Mẹ và con chỉ muốn gặp để nói rằng ở nhà mọi việc vẫn ổn, cha và anh Hai cứ yên tâm luyện tập

## 20 \* Khí phách Biên Hùng

và chiến đấu...

- Con ngoan lắm - Hưng Cơ xúc động - Ta về làng chuyển này là có việc cần dân làng cùng mẹ con con giúp đây...

Trong ba ngày ở lại làng Long Thuận, Hưng Cơ vận động dân làng đóng góp được số thóc gạo, thực phẩm khá lớn để nuôi quân. Nhà nào cũng có đóng góp không nhiều thì ít. Họ còn tổ chức vận chuyển đến tận doanh trại.

Lãnh binh Nguyễn Đức Ứng vòng tay trước số dân làng này, trịnh trọng hứa:

- Nhất định quân ta sẽ ngăn chặn được đường tiến quân của giặc để không phụ lòng bà con.

Bên trong, một số quân lính cũng kéo ra cùng hô vang:

- Quân ta nhất định sẽ chiến thắng!

Trong số quân lính ấy, Hưng Nhân có sự phấn khích hơn hẳn. Cùng với anh là lính Sáu, hai người hô vang nhiều lần câu nói về niềm tin chiến thắng.

Vĩnh Biên cũng có mặt trong số quân lính ấy, nhưng gương mặt anh ta khá bình thản. Không hiểu đó là biểu cảm của một người nhiều trải nghiệm, đầy tự tin hay của một người hoài nghi, lo lắng?

### III

*Sinh từ xứ Huế nên thơ  
Lãnh binh đánh giặc phất cờ Trấn Biên*

Những ngày chờ đợi giặc tưởng như quá lâu dù mới chỉ một tuần. Lính do thám đưa tin từ Biên Hòa về căn cứ hàng ngày, cho biết quân Pháp vẫn án binh bất động.

Tận đến ngày 24 tháng 12 mới có tin tướng Bonard chuẩn bị động binh. Người được giao quyền chỉ huy cánh quân tiến về Long Thành là đại tá Dominique Diego. Do thám cho biết thêm viên đại tá này không phải là thuộc hạ giỏi của Bonard, nhưng cánh quân dưới quyền ông ta lại nhận được lệnh trang bị hỏa lực rất mạnh.

Lãnh binh cho tập hợp toàn quân, đồng dục nói:

- Trong chiến đấu không phải cứ quân đông, hỏa lực mạnh là thắng. Thắng bại còn phụ thuộc nhiều vào yếu tố chỉ huy. Nay chúng ta đã có chiến thuật phù hợp, nhất là kế hoạch cầm chân giặc đến đêm mới dùng tổng lực tấn công chúng để tận dụng sự thuận lợi về địa thế. Những ngày qua người dân Long Thuận đã giúp chúng ta bồi dưỡng để có sức khỏe sung mãn nhất, chúng ta phải hết sức bảo toàn lực lượng cho trận quyết chiến. Chúng ta nhất định thắng...

Một số dân làng Long Thuận kéo đến xin được xung quân vào giờ chót, lãnh binh phải thuyết phục họ lui về nhà:

## 22 \* Khí phách Biên Hùng

- Hãy giao việc chiến đấu lại cho chúng ta và trở về lo việc hậu phương. Ta cùng một số quân triều đình tuy sinh ra ở Huế nhưng khi đã vào đây thì chúng ta đã là những người con của vùng đất Long Thành này. Chúng ta sẽ chiến đấu như một người dân bảo vệ quê cha đất tổ của mình...

\*\*\*

Vịnh Biên dự đoán sau ngày 25 tháng 12 là ngày lễ Chúa ra đời, quân Pháp mới xuất phát. Đúng như lời đoán ấy, ngày 26 tháng 12, chiến hạm của giặc theo sông Phước Long đến đoạn sông ở huyện lỵ Long Thành thì neo đậu lại để quan lính lên bờ. Khoảng 9 giờ sáng thì Diego và cánh quân Pháp xuất hiện ở huyện lỵ Long Thành.

Trước cánh quân hùng hổ của giặc, quân phòng thủ ở huyện lỵ như con cừ non trước bầy lang sói. Trước khi nổ súng, Pháp kêu gọi lực lượng của ta đầu hàng để được bảo toàn tính mạng. Lập tức từ bên trong có tiếng súng bắn ra từ loại súng thô sơ bắn phát một. Đáp trả, Diego ra lệnh bắn vào bằng những loạt súng hiện đại mà những tiếng nổ giòn dã liên tiếp nhau như tiếng pháo tết.

Không lâu, đội ngũ lính trong huyện lỵ đã bị tan vỡ. Một số bị trúng đạn của giặc tử trận tại chỗ, nhiều người ném vũ khí - là súng thô sơ, giáo mác hay gậy gộc - rồi chạy trốn. Một hai người úp hai tay lên đầu xin hàng.

Diego chỉ để lại một số ít lính Pháp ở lại huyện lỵ,

tiếp tục cho đại quân tiến thẳng trên đường thiên lý. Quân của lãnh binh Nguyễn Đức Ứng phục kích chờ địch và là những người khai hỏa trước. Nhiều tên lính Pháp đi đầu bị hạ, gục chết trên đường. Những tên đi sau lập tức tản ra, triển khai đội hình chiến đấu.

Lãnh binh cho quân tràn ra, đánh giáp lá cà với giặc. Tiếng súng của hai bên vẫn nổ vang.

Hưng Nhân cầm trên tay thanh gươm sắc, giao chiến với một tên lính Pháp cầm súng. Lúc này vì hai người gần nhau quá, cây súng chỉ còn là một vũ khí không khác thanh gươm. Nhưng tên Pháp cao hơn hẳn, lại thành thạo các thế võ cận chiến chứ không hề vụng về. Chàng trai trẻ chỉ còn biết tận dụng sự lanh lẹ của mình mà tránh đòn, phản công. May sao, đang chiến đấu thì tên lính Pháp vấp phải xác một đồng đội, loạng choạng. Hưng Nhân không bỏ lỡ cơ hội, chém một đường kiếm trí mạng vào vùng bụng của hắn. Đối phương kêu lên một tiếng đau đớn rồi gục xuống như thân cây chuối bị chém ngang. Chưa biết hắn sống chết thế nào, Hưng Nhân xông vào một tên Pháp khác. Tên này kịp nổ súng. Chàng trai cũng kịp lao người vào hắn, tránh được viên đạn oan nghiệt...

Vĩnh Biên được trang bị vũ khí là khẩu súng, bắn được vài phát đạn thì cũng phải đánh giáp lá cà với lính Pháp. Anh bị thương nơi cánh tay, gắng gượng vừa chống cự vừa tìm đường rút lui. Tiếng súng từ đợt quân phía sau của Pháp lại nổ vang. Nhiều lính triều đình và nghĩa binh bị trúng đạn. Mọi người được lệnh rút quân. Lúc này vào khoảng hai giờ trưa.

## 24 \* Khí phách Biên Hùng

Vừa lúc ấy phía bên kia, Diego cũng ra lệnh lui binh.

Đoàn quân phục kích trở về lũy Ký Giang. Thiệt hại về quân số của ta không đáng kể, nhưng nhiều người gồm cả lính triều đình và nghĩa binh bị thương vì đạn giặc. Hưng Nhân cũng bị trúng đạn nơi chân, phải lết đi khắp khiêng. Hưng Cơ đỡ con trai vào lều cứu thương:

- Cố gắng lên con trai!

- Dạ! Cha yên tâm. Băng bó xong, con vẫn có thể chiến đấu trận đêm nay mà...

Hưng Nhân nói cứng mà quên rằng thuốc men chỉ là những loại cây cỏ trong rừng được giã nát đắp vào vết thương, không đủ công hiệu để làm lành mau chóng. Những người bị thương khác cũng chỉ được cứu chữa sơ sài như thế.

Đích thân lãnh binh đến thăm và động viên những người lính bị thương. Ngài hỏi:

- Vịnh Biên có trong số bị thương ở đây không? Ta không thấy hắn trong số lính rút về.

- Bẩm lãnh binh - Hưng Nhân thưa - Tôi có thấy anh ấy chiến đấu và bị thương nơi cánh tay. Sau lúc ấy thì chúng tôi không gặp nhau nữa...

- Chẳng lẽ Vịnh Biên đã hy sinh rồi hay sao? Hay là anh ta bị giặc bắt?

Lính Sáu từng ở cùng đội ngũ với Vịnh Biên tại đồn Chí Hòa kể:

- Anh ấy rất quý tính mạng của mình lại là người cơ mưu nên chắc đã có cách trốn thoát...

- Ừ... Hy vọng từ nay đến tối, ta sẽ gặp lại anh ấy...

## IV

*Máu chảy tràn lũy Ký Giang  
Viện binh giặc đánh qua sông bất ngờ*

“Thời tiết tháng cuối năm vào buổi chiều thường như nắng cháy. Lính Tây không quen chịu nóng, chắc sẽ không tấn công vào buổi chiều”. Lãnh binh Nguyễn Đức Ứng nhận định như thế nhưng vẫn lệnh cho quân lính sẵn sàng chiến đấu, đồng thời cử người đi do thám tình hình địch.

Thật bất ngờ khi một người lính do thám trở về căn cứ báo tin rằng quân của Diego vừa tiếp nhận viện binh vài trăm quân từ Biên Hòa tới.

Trước quân lính của mình, lãnh binh cố che giấu sự lo âu:

- Không sao! Ta vẫn tin ở cuộc chiến đêm nay. Ta đã có “địa lợi”, “nhân hòa”, mà dường như cũng có cả “thiên thời” nữa. Giặc Pháp sẽ phải phơi thây ở lũy Ký Giang này và phải lui quân về lại Biên Hòa.

## 26 \* Khí phách Biên Hùng

Nói vậy nhưng ông làm sao có thể yên tâm. Có viện binh, Diego sẽ vững tin hơn, biết đâu hắn sẽ thay đổi chiến thuật, chủ động tấn công sớm chứ không chờ đến sáng hôm sau. Lãnh binh buộc phải chuyển qua tập trung suy nghĩ sẽ làm sao đối phó với Diego nếu trận chiến không diễn ra vào đêm tối.

Hưng Cơ được lãnh binh chia sẻ đã hiến kế:

- Hay là quân ta chia làm hai nhóm, một nhóm nghênh chiến với giặc và cố giữ vững trận địa càng lâu càng tốt, nhóm còn lại chờ tham chiến vào đêm nay...

Còn chưa ngả ngũ cách chống giặc thì lại có tin cấp báo:

- Mới xuất hiện thêm một cánh quân Pháp do Lepérit chỉ huy đã vượt sông hướng về phía đông nam căn cứ của quân ta...

Hưng Cơ kêu lên:

- Giặc đánh vu hồi quân ta rồi...

Đến lúc này thì lãnh binh không còn cách nào khác là chia lính triều đình và nghĩa binh thành hai cánh, một sẵn sàng đánh với quân của Lepérit, một có nhiệm vụ ngăn bước tiến của quân Diego.

Quân của Lepérit vượt qua hai con lộ đánh vào bên sườn đại quân bắt đầu nổ súng. Xem ra hỏa lực của chúng cũng mạnh không kém cánh quân của Diego. Hưng Cơ được giao nhiệm vụ xung vào đội quân đối phó với Lepérit. Hưng Nhân muốn theo cha chiến đấu nhưng không thể, đành ở lại hậu cứ với vết thương hành hạ. Anh ứa nước mắt khi phải bất lực trước trận chiến.

Diego cũng phát lệnh tấn công. Đại quân Pháp khai hỏa, ồ ạt xung phong về phía quân triều đình. Chúng nhanh chóng vượt qua dòng Ký Giang, mặc những tên lính bị trúng đạn. Đích thân lãnh binh chỉ huy quân chống trả từng đợt xung phong của giặc. Những khẩu súng bắn phát một không gây thiệt hại nhiều cho địch, gươm giáo, tầm vông càng không làm được gì những tên lính Pháp theo chiến thuật giữ cự ly xa, tránh thế trận giáp lá cà.

Thời gian của buổi chiều như lâu hơn, ủng hộ giặc Pháp. Bóng tối xuống rất chậm trong từng đợt tiếng súng giặc. Cứ sau mỗi đợt xung phong với hỏa lực tối đa khiến quân ta phải lui lại, chúng lại dừng bắn chuẩn bị cho đợt xung phong sau.

Bóng đêm dần xuống, quân Pháp lại có lệnh tấn công một đợt xung phong mới. Lãnh binh cũng ra lệnh nổ súng chống trả. Chỉ có hai tên lính Pháp trúng đạn gục ngã. Trong tiếng nổ rền của loạt súng thứ nhì, lãnh binh được nghe báo quân ta chỉ có vài người bị thương sau đợt đầu tiên. Đang phấn khởi, bỗng lãnh binh nghe đau nhói nơi bụng. Máu từ nơi đau chảy ra thành vòi. Lính Sáu vội đỡ chủ tướng rồi gọi thêm một người khác cùng dìu lãnh binh lui về phía sau. Ngài nén đau nói với phó lãnh binh:

- Hãy thay ta chống giữ mặt trận này...

- Vâng! Chủ tướng hãy yên tâm lui về dưỡng thương...

Thuộc hạ sẽ cố gắng hoàn thành nhiệm vụ.

Bóng tối bắt đầu phủ kín lũy Ký Giang. Tiếng súng và tiếng hô xung phong của giặc cũng thưa dần nhưng

không dứt hẳn.

Phía mặt trận chống quân Lepérit, quân ta cũng phải rút lui và giặc cũng chỉ tấn công thưa đi chứ không ngừng. Hưng Cơ không thể lui về vì ông đã bị trúng đạn ngay ngực và hy sinh tại chỗ. Đồng đội công xác ông về hậu cứ nhưng giấu không cho Hưng Nhân biết.

Tại lều cứu thương, hàng vài chục quân phải nằm điều trị, trong đó tình trạng của lãnh binh Nguyễn Đức Ứng là nặng nhất. Mọi người bảo nhau phải tập trung cứu chữa cho ngài.

Quân ta ở hai phía hầu như đều phải rút lui sâu vào căn cứ. Đến nửa đêm thì giặc cũng thôi tấn công có lẽ vì không thành thạo địa hình nên không dám mạo hiểm.

Trong căn cứ tương đối an toàn, người ta đếm được hơn hai mươi cái xác của cả quân triều đình và nghĩa binh. Đến lúc này thì không ai giấu được Hưng Nhân về cái chết của Hưng Cơ nữa. Chàng trai trẻ hét lên một tiếng thảm thiết rồi ngất đi.

Quá nửa đêm, Hưng Nhân tỉnh dậy, vừa kịp lúc nghe tiếng khóc nức nở của mọi người. Do vết thương quá nặng, mất quá nhiều máu, lãnh binh Nguyễn Đức Ứng đã qua đời. Phó lãnh binh cũng được đưa về cùng mấy cái xác không hồn của nghĩa binh. Như vậy ngoài lãnh binh, quân ta có thêm hai mươi bảy người nằm xuống.

Lính Sáu là người dạn dày kinh nghiệm trong chiến đấu nên rất bình tĩnh. Anh nói với mọi người:

- Từ giờ này đến sáng, chúng ta còn khoảng thời gian ít ỏi để đưa thi hài của lãnh binh cùng các tử sĩ đến

nơi an toàn mà tiến hành chôn cất. Mọi sự chậm trễ sẽ khiến mọi người phải ân hận vì chắc chắn giặc Pháp sẽ lại tấn công chúng ta từ mờ sáng ngày mai...

Mọi người lặng lẽ lo việc hậu sự.

Tin về đến làng Long Thuận. Chẳng mấy chốc những người làng của nghĩa binh tử trận tìm đến, trong đó có vợ và con gái của Hưng Cơ. Họ không khóc có lẽ vì không còn nước mắt để tuôn ra. Hai người đàn ông của gia đình họ đã ra đi mãi mãi...

Một người dân làng bàn với lính Sáu:

- Tình thế này không thể kịp thời gian để chôn lãnh binh và hai mươi bảy người lính trong hai mươi tám ngôi mộ khác nhau được. Chúng ta phải chôn chung họ cùng một chỗ dù rằng việc này thật đau lòng...

- Đành phải vậy thôi.

- Tôi biết gần đây có một cái gò nằm trong khu vực kín đáo có thể đào làm mộ cho những người đã tử trận. Tôi sẽ dẫn mọi người đến đó xem. Nếu được thì ta tiến hành công việc luôn...

Trong bóng đêm, mọi người nén đau thương, âm thầm làm việc. Họ không thể chậm trễ vì sáng hôm sau lại phải chiến đấu chống giặc.

“Trận chiến ngày mai chắc chắn sẽ ác liệt hơn. Giặc sẽ truy kích quân ta. Vì vậy phải hết sức bảo toàn lực lượng để chờ thời cơ thôi”. Lính Sáu nghĩ và ứa nước mắt. Đến lúc này, anh đã là người lính triều đình chịu hai lần thất trận.

## V

*Sinh làm tướng, chết dân thờ  
Anh hùng chung một nấm mồ lưu danh*

Từ mờ sáng hôm sau, cả hai cánh quân của Diego và Lepérit cùng chia nhau lòng sục khắp khu căn cứ. Sau những chống cự cuối cùng, tàn quân của lãnh binh Nguyễn Đức Ứng đã phân tán thành nhiều nhóm nhỏ lần lượt rút khỏi vùng Long Thuận.

Những người dân làng ở lại phải đối phó với giặc cùng nhiều câu hỏi. Họ khôn khéo thay nhau trả lời quân Pháp.

- Chủ tướng của các người còn sống hay đã chết?
- Chúng tôi nghe nói ngài bị thương nên đã dẫn quân rút lui về hướng phủ Phước Tuy rồi...
- Vậy những cái xác lính tử trận thì chôn cất ở đâu?
- Dĩ nhiên là ngài lãnh binh đã cho đem theo để tìm nơi chôn cất an toàn rồi. Còn chôn cất ở đâu thì chúng tôi làm sao biết được...

Vài người dân nhận ra Vịnh Biên có mặt trong một nhóm lính Pháp. Anh này bị thương, cánh tay trái được băng bó nhưng vẫn đi lại bình thường. Họ thầm hỏi nhau rằng Vịnh Biên bị giặc bắt phải dẫn đường hay anh ta đã đầu hàng, thậm chí là một kẻ phản bội?

Người vợ và con gái của Hưng Cơ cũng nhận ra Vịnh Biên. Ngược lại, anh ta cũng đã nhìn thấy hai người này. Lập tức Vịnh Biên kêu lớn cho mọi người cùng chú ý nghe:

- Ta là Vịnh Biên, lính của lãnh binh Nguyễn Đức Ứng. Ta bị giặc bắt và dụ hàng. Ta đã không đầu hàng. Còn bây giờ là lúc ta đến nợ nước trước mặt mọi người. Dân làng hãy ghi nhận cái chết của ta. Ta không bao giờ phản bội đất nước, không bao giờ phản bội lãnh binh. Ta sinh ở nơi khác nhưng chết là một người con của đất Biên Hòa...

Nói xong, Vịnh Biên giật lưỡi lê găm nơi đầu súng của tên lính Pháp đứng cạnh, đâm mạnh vào giữa ngực mình. Máu ướn đầm áo Vịnh Biên và anh gục xuống nền đất...

Một tên Pháp có vẻ là sĩ quan, giơ chân đá vào người Vịnh Biên, lật mặt anh lên. Anh chưa chết, tay còn với lên, miệng thều thào gì đó nghe không rõ. Tên Pháp rút súng ngắn, lạnh lùng bắn một phát vào đầu Vịnh Biên. Người lính Việt nẩy người lên một cái rồi nằm xuống bất động...

\*\*\*

Diego và Lepérit cho hội quân hai cánh thành một,

để lại một số lòng sục quân triều đình của Nguyễn Đức Ứng và đánh tiêu diệt các nơi kháng cự khác. Vài ngày sau, quân Pháp chiếm trọn huyện Long Thành. Báo công về Biên Hòa với Bonard, Diego nhận lệnh tiếp tục tiến về hướng biển, đánh phủ Phước Tuy.

Nhóm lính Pháp được lệnh ở lại lòng sục tàn quân của Nguyễn Đức Ứng đã bắt ép một số dân thường phải theo chúng để dẫn đường. Chúng tra gạn nhiều người về số phận của vị lãnh binh vì không tin lời người dân hôm nào nói rằng Nguyễn Đức Ứng bị thương và đã chạy trốn. Tuy nhiên, muốn chứng minh rằng vị chủ tướng quân triều đình này đã tử trận thì phải tìm cho ra nơi chôn cất ông.

Những người dân vẫn một mực nói rằng lãnh binh còn sống và đã trốn thoát. Không ai dẫn bọn lính Pháp tới ngôi mộ chung.

Tình cờ một hôm bọn lính Pháp vào sâu trong rừng Long Thuận, bắt gặp một ụ đất trên cái gò giữa rừng. Chúng kêu lên:

- Đây rồi! Đây chính là nơi chôn cất lính nước Nam tử trận. Rất có thể có cả Nguyễn Đức Ứng nằm chung trong đó...

Người dân bị dẫn đi theo chỉ ụ đất nói:

- Các ông đã lầm. Đây chỉ là một ụ mối.

Bọn lính Pháp đào thử phía trên ụ đất. Một đám mối từ trong đất bay ra khiến chúng phải lùi lại. Đào thêm một khoảng đất nữa cũng chỉ thấy mối. Bấy giờ lính Pháp mới tin ụ đất chỉ là ụ mối và bỏ đi nơi khác.

Người dân đi theo khi được trả về làng đã nói với

người trong làng rằng lãnh binh và các tử sĩ đã hiển linh, biến ngôi mộ chung thành ụ mồi để che mắt quân Pháp.

Nhiều người khác nhân chuyện này phao tin rằng ở khu vực ụ mồi còn có cặp rắn thần cực độc, cắn trúng ai là người đó mạng vong, vô phương cứu chữa... Chính những người dân khác ở huyện Long Thành nghe vậy cũng sợ hãi không dám vào sâu khu rừng Long Thuận. Lại thêm lời đồn trong khu rừng này, hàng đêm vẫn có tiếng quân reo hò mà không biết đó là của một đoàn quân có thật hay chỉ là của những oan hồn tử sĩ...

\*\*\*

Lính Sáu trở lại làng Long Thuận sau một thời gian trốn giặc. Anh tìm đến nhà vợ con Hưng Cơ vào một buổi tối, đốt nén nhang viếng vong hồn hai cha con người nghĩa binh kiêu dũng.

Đứa con gái Hưng Cơ nói với lính Sáu:

- Chú cho cháu đi theo để cùng tìm nơi khởi nghĩa chống Pháp. Cháu muốn được trả thù cho cha và anh cháu.

Vợ Hưng Cơ cũng rất cứng cỏi:

- Tôi cũng sẵn sàng bỏ quê hương làng mạc để đi theo bất cứ vị chủ tướng nào chiêu mộ người chống giặc Pháp...

Lính Sáu lấy làm cảm phục tinh thần của vợ con Hưng Cơ, nhưng anh nói:

- Yêu nước không chỉ là cầm vũ khí, luyện võ nghệ đánh giặc. Thêm nữa, chị và cháu là phận nữ nhi, ở lại xóm làng cùng chung tay xây dựng quê hương, làm hậu

## 34 \* Khí phách Biên Hùng

phương tốt cho những người đàn ông chống giặc thì cũng tốt lắm rồi. Phần tôi, một người lính như lính Sáu này tất phải đi tìm thủ lĩnh mới để góp phần đánh giặc. Khi đó, tôi sẽ báo tin cho chị và cháu được biết.

Ngay trong đêm, lính Sáu từ giã ra đi.

\*\*\*

Lính Sáu ngược về hướng Biên Hòa. Anh nghĩ: nơi hang hùm chính là nơi an toàn nhất.

Sau nhiều ngày đường vừa đi vừa thăm dò tin tức, cuối cùng anh quyết định dừng chân ở ngôi chùa Đại Giác trên Cù lao Phố, một ngôi chùa cổ ở Biên Hòa, xin sư trụ trì nhận cho ở lại để làm công quả, đồng thời chờ gặp người thủ lĩnh mới nào đó nổi lên chống Pháp để theo phò.

## *Chuyện ngày nay*

Người ngày nay kể rằng vào khoảng năm 1936, một người phụ nữ tìm đến vùng Long Thuận xưa, đến trước ngôi mộ chung mà người dân địa phương gọi là Mộ Ông Vong, thấp nhang thành kính quỳ lạy. Bà này nói giọng Huế, kể rằng mình từ Sài Gòn tìm đến đây. Dân trong vùng gọi bà là bà Năm Sài Gòn. Bà đã thuê người đến xây dựng lại ngôi mộ chung thành ngôi mộ bề thế, có hình kim tự tháp cụt. Bà còn lập đàn cúng tế suốt mấy ngày rồi mới ra đi. Từ ấy người dân trong vùng không thấy bà trở lại nữa.

Cũng theo lời kể thì vào năm 1991 có một người đàn ông xưng là con cháu của lãnh binh Nguyễn Đức Ứng từ Huế vào viếng mộ. Trước khi trở lại Huế và hứa sẽ trở lại, ông này có để lại một địa chỉ ở Huế và tên một người phụ nữ trên 90 tuổi là Công Tăng Tôn Nữ Thị Hy. Tuy nhiên sau đó không thấy ông này trở lại và chính quyền địa phương cũng không liên hệ được với bà Hy. Người ta cho rằng bà Công Tăng Tôn Nữ Thị Hy chính là người phụ nữ vào xây dựng mộ Nguyễn Đức Ứng năm 1936.

Hiện nay mộ Nguyễn Đức Ứng và 27 lính triều đình cùng nghĩa binh nằm trong địa bàn ấp Đất Mới, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, bên cạnh quốc lộ 51 nối hai tỉnh Đồng Nai và Bà Rịa - Vũng Tàu. Chính quyền địa phương cho tôn tạo khu vực mộ và quanh mộ vào các năm 1996 và 2010 (*Trên khu đất rộng hơn 20 ha*). Nơi đây cũng được Nhà nước công nhận là di tích lịch sử văn hóa từ năm 1994.

Từ quốc lộ 51 đi vào chừng gần 300 mét, người ta đến mộ Nguyễn Đức Ứng.

Trên tấm bia trước mộ có ghi 4 dòng chữ Pháp:

*Ici repose*

*Nguyễn Đức Ứng*

*Lãnh binh de L'armée Imperiale Tự Đức*

*Décédé le 26 Decembre 1861.*

(*Đây là nơi yên nghỉ của Nguyễn Đức Ứng, lãnh binh quân đội triều đình Tự Đức, mất ngày 26 tháng 12 năm 1861 - dương lịch*)

Cũng ở đây, trên một tấm bia khác có ghi dòng chữ Hán:

Bên trái: *Thân thời*

Bên phải: *Thập nhất nguyệt nhị thập lục nhật*

(*Nghĩa: Giờ Thân - Tháng 11, ngày 26 - âm lịch*)

Nhân dân Đồng Nai và đặc biệt là vùng Long Phước, xem lãnh binh Nguyễn Đức Ứng cùng 27 tử sĩ như những phúc thần đem lại cuộc sống thuận hòa, no ấm cho họ. Mỗi năm vào ngày 26, 27 tháng 11 âm lịch, mọi người tề tựu làm lễ cúng giỗ ông và các nghĩa binh tử sĩ tại khu di tích lịch sử văn hóa này.

## Phần II

# BÊN DÒNG SUỐI LINH

## 38 \* Khí phách Biên Hùng

## I

*Cù lao nổi giữa dòng sông  
Phận ai nổi giữa long đong nước nhà*

Cha mẹ Hai Hồng mất sớm nên chú bé phải sống với người cậu, làm nghề dạy học. Thấm thoát đã tám năm qua dưới mái nhà của cậu Tư Sanh, Hai Hồng trở thành một thiếu niên mười lăm tuổi.

Khác với những đứa trẻ cùng trang lứa, Hai Hồng có thân hình khá lực lưỡng, lại bơi giỏi nhất Cù lao Phố<sup>(1)</sup>. Đó cũng là một thiếu niên thông minh, được tiếp nhận từ cậu mình nhiều hiểu biết sâu rộng của một người lớn có học thức thời ấy.

Đến những năm đầu tiên của thế kỷ XX thì người Pháp đã cai trị đất phương Nam trong đó có tỉnh Biên Hòa này hơn ba mươi năm. Thời gian ấy đủ để họ thiết lập bộ máy cai trị vững vàng mà nhiều người Việt đã trở thành viên chức cho họ. Một số người đã vào *dân Tây* với những mục đích khác nhau. Nhưng cậu Tư

Sanh của Hai Hồng không nằm trong số ấy, dù cậu vừa giỏi chữ Hán, vừa biết tiếng Pháp, có thể nói chuyện trực tiếp và lưu loát với người Pháp. Chỉ là dân thường nhưng cậu Tư được nhiều người Pháp biết mặt qua những lần cậu làm phiên dịch giúp cho dân đến cửa công thưa gởi, khiếu nại. Cả đến quan chủ tỉnh cũng nghe biết tên cậu và từng có lần gặp mặt trực tiếp. Ông khen: "*Người có vầng trán cao, đôi mắt sáng, lời nói khúc chiết thế này ắt phải là người thông minh, giỏi giang!*". Rồi ông có ý với cậu Tư Sanh ra làm việc ở Tòa Bố với mức lương hậu hĩnh, nhưng cậu dứt khoát từ chối.

Đã ngoài ba mươi tuổi, cậu Tư vẫn không lập gia đình, sống độc thân với nghề dạy học và lưới cá sông. Dạy học, cậu có hơn chục đệ tử tuổi mười lăm trở xuống, đều là con em ở Cù lao Phố. Cậu không lấy tiền công dạy học nhưng sẵn lòng nhận gạo, thức ăn, trái cây... mà cha mẹ các đệ tử thỉnh thoảng đem tới nhà biếu tặng. Việc lưới cá sông chỉ để có thực phẩm chứ cậu không buôn bán gì. Việc này, Hai Hồng thường giúp cậu một tay, một mặt là để học nghề, mặt khác cũng là một thú vui giải trí. Ngồi trên thuyền, nghe tiếng nước róc rách bên dưới, ngắm cảnh vật hai bên bờ, thỉnh thoảng được hứng làn gió mát thổi qua... tưởng không còn gì thú vị bằng. *Nếu đất nước mình thanh bình.* Cậu Tư hay chép miệng nói.

Có lần Hai Hồng hỏi cậu:

- Sao cậu không cưới vợ?

Cậu Tư cười đáp:

- Lấy vợ để có người trông nom nhà cửa thì cậu